



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN CẦN ĐƠN
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /BC-BKS

Bình Phước, ngày 11 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN CẦN ĐƠN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022,

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn xin báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Về tổ chức

Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm 3 thành viên, trong đó có 01 thành viên Trưởng ban làm việc chuyên trách và 02 thành viên làm việc kiêm nhiệm.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS
1	Vũ Ngọc Long	Trưởng BKS	18/6/2020	
2	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Thành viên	Tái bổ nhiệm vào BKS ngày 30/6/2019	
3	Bùi Xuân Ninh	Thành viên	Tái bổ nhiệm vào BKS ngày 30/6/2019	

2. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ vào chương trình công tác năm 2022 và phân công nhiệm vụ của các thành viên, BKS và từng thành viên đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được phân công theo Quy chế hoạt động của BKS, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc (TGD) trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;
- Giám sát việc triển khai thực hiện các văn bản quản lý nội bộ của Công ty; tham gia đóng góp ý kiến vào việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý nội bộ cho phù hợp với thay đổi quy định của Pháp luật và đặc thù hoạt động của Công ty;
- Giám sát tình hình tài chính, việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản Công ty, việc tuân thủ Pháp luật của HĐQT, Ban TGD và người quản lý khác trong các hoạt động;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco – Chi nhánh TP HCM; Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco – Chi nhánh TP HCM; Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT năm 2022; trình báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2023;
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHCĐ;
- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty, tham gia ý kiến khi HĐQT gửi phiếu lấy ý kiến.
- Các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, BKS đã tổ chức 02 cuộc họp và nhiều lần gửi phiếu lấy ý kiến các Thành viên để triển khai thực hiện nhiệm vụ của BKS. Cụ thể như sau:

- Cuộc họp lần 1 ngày 17/08/2022: kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022; triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Số thành viên tham dự 3/3

- Cuộc họp lần 2 ngày 20/12/2022 kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022; triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2023.

Số thành viên tham dự 3/3

4. Báo cáo tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát

Năm 2022, tổng tiền lương, thù lao của các thành viên BKS (TV BKS) đã tạm ứng chi trả là: 574.104.560 VND, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Số tháng nhận	Thực hiện		Tổng cộng (VND)	Ghi chú
			Thù lao	Lương		
1	Vũ Ngọc Long	12	0	454.104.560	454.104.560	
2	Bùi Xuân Ninh	12	60.000.000	0	60.000.000	
3	Nguyễn Thị Tuyết Mai	12	60.000.000	0	60.000.000	
	Tổng cộng				574.104.560	

Trong năm 2022, Công ty chưa thực hiện quyết toán thù lao và tiền lương của các TV BKS năm 2021 do kết quả kinh doanh và BCTC năm 2021 chưa được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

5. Kết quả kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát

5.1. Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty

- HĐQT và TGD Công ty đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định của Pháp luật có liên quan.

- HĐQT đã ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định để triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và các công việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) thường ngày của Công ty. Thường xuyên đôn đốc, giám sát Ban TGD trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT, việc chấp hành các quy định Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định quản lý nội bộ Công ty.

- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 52 Nghị quyết và 8 Quyết định, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Giám sát HĐQT và TGD trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022, cụ thể như sau:

+ Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán Vaco - Chi nhánh TP HCM để thực hiện soát xét BCTC bán niên và BCTC năm 2022 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên 2022. Công ty TNHH Kiểm toán Vaco là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm, uy tín và nằm trong danh sách những đơn vị kiểm toán độc lập được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2022.

+ Trong năm 2022, Công ty chưa thực hiện phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021, do chưa được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Công ty đã tạm trích lập Quỹ phúc lợi, Quỹ khen thưởng số tiền: 8,8 tỷ đồng từ lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 12 năm 2022, chi tiết:

Quỹ phúc lợi, khen thưởng của người lao động là: 8.581.856.659 đồng.

Quỹ khen thưởng của Người Quản lý là: 218.143.341 đồng.

+ Giám sát HĐQT và TGD Công ty trong việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (KH SXKD) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua (kết quả tại **Mục II.2** của Báo cáo này)

+ Giám sát việc quyết toán tiền lương, thù lao TV HĐQT, TV BKS năm 2021 và tạm ứng chi trả năm 2022:

Trong năm 2022, Công ty chưa thực hiện quyết toán thù lao, tiền lương TV HĐQT, TV BKS năm 2021 do kết quả SXKD và BCTC năm 2021 chưa được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua, do vậy, chưa có căn cứ để quyết toán.

Trong năm 2022, Công ty đã tạm ứng chi trả thù lao, tiền lương TV HĐQT, TV BKS năm 2022, cụ thể như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao năm 2022	Tổng cộng thu nhập từ tiền lương và thù lao
I	Hội đồng quản trị		2.306.169.985	288.000.000	2.594.169.985
1	Phạm Văn Việt	CT HĐQT chuyên trách	870.274.546		870.274.546
2	Mai Ngọc Hoàn	TV HĐQT	786.273.637	72.000.000	858.273.637
3	Nguyễn Quang Tuyển	TV HĐQT	649.621.802	72.000.000	721.621.802
4	Trần Đức Tân	TV HĐQT		72.000.000	72.000.000
5	Nguyễn Hồng Vân	TV HĐQT		72.000.000	72.000.000
II	Ban kiểm soát		388.577.856	120.000.000	508.577.856
1	Vũ Ngọc Long	Trưởng BKS chuyên trách	454.104.560		454.104.560
2	Nguyễn Thị Tuyết Mai	TV BKS		60.000.000	60.000.000
3	Bùi Xuân Ninh	TV BKS	388.577.856	60.000.000	448.577.856
Tổng cộng			2.694.747.842	408.000.000	3.102.747.842

Việc tạm chi trả tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS phù hợp với quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5.2. Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các văn bản quản lý nội bộ của Công ty

Công ty đã ban hành các Quy chế, Quy định nội bộ về quản trị Công ty và thường xuyên được cập nhật cho phù hợp các quy định của Pháp luật và đặc thù hoạt động của Công ty.

Định kỳ, Công ty đã tổ chức kiểm tra việc tuân thủ các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty đối với Phòng, Ban, Chi nhánh Công ty và Người đại diện phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.

5.3. Thẩm định các báo cáo

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định các báo cáo bao gồm: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện KH SXKD năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Vaco – Chi nhánh TP HCM (kết quả thẩm định các báo cáo tại Mục II của Báo cáo này).

5.4. Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản Công ty

Nhìn chung Công ty đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản, Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh chế độ kiểm kê định kỳ theo quy định Pháp luật; hoạt động kinh doanh năm 2022 có lãi với tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu tương đối cao, bảo toàn và phát triển được vốn kinh doanh; sử dụng đúng mục đích vốn chủ sở hữu và các nguồn vốn khác của Công ty. Đảm bảo khả năng thanh toán nhanh, thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty còn một số tồn tại như sau:

5.4.1. Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư vào đơn vị khác

Công ty CP Thủy điện Sông Đà Tây Nguyên (Công ty con): Công ty góp vốn 60,936 tỷ đồng, chiếm 81,25%. Hiện công ty này đang hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả, dòng tiền thu được từ hoạt động SXKD không đủ bù đắp các chi phí hoạt động thường xuyên và thanh toán các khoản nợ đến hạn của đơn vị. Đến nay Công ty vẫn chưa hoàn thành việc tái cấu trúc phần vốn góp vào Công ty CP thủy điện Sông Đà Tây Nguyên.

5.4.2. Việc quản lý công nợ phải thu

- Việc quản lý nợ phải thu: Trong năm 2022 số dư công nợ phải thu luôn tồn tại ở mức cao. Tại thời điểm 31/12/2022, tỷ trọng công nợ phải thu ngắn hạn chiếm 80,84% Tài sản ngắn hạn; Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng chiếm 96,03% công nợ phải thu ngắn hạn; các khoản công nợ phải thu khó đòi có giá trị lớn và đã tồn tại nhiều năm nhưng vẫn chưa thu hồi được.

5.5. Giám sát hoạt động của các đơn vị trực thuộc, Công ty con

- Nhìn chung, các Đơn vị chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy định về quản lý nội bộ của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và người lao động.

- Các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ, Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác đã triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT và Tổng giám đốc Công ty.

5.6. Tổ chức kiểm tra theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại, yêu cầu kiểm tra nào của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5.7. Giám sát các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ

Trong năm 2022, Công ty không phát sinh các hợp đồng, giao dịch mới với Người có liên quan. Các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan đã phát sinh từ các năm trước, chi tiết:

- Tổng công ty Sông Đà – CTCP (Công ty mẹ): Bán điện thương phẩm theo theo hợp đồng ủy quyền số: 01/2016/HĐUQ/TCT SD/CANDON ngày 11/07/2016.

- Tổng công ty Sông Đà – CTCP (Công ty mẹ): Hợp đồng vay lại vốn ADB số 02/2011/HĐVV-ADB/TĐSD-CD ngày 30/11/2011 (Thanh toán nợ gốc và lãi vay).

- Công ty cổ phần Điện Việt Lào (công ty có chung Công ty mẹ): theo hợp đồng vay vốn số 02/HĐVV/CD-VL ngày 29/06/2012 (thu nợ lãi và gốc vay).

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

HĐQT và Ban TGD đã phối hợp tốt với Ban Kiểm soát trong công tác quản lý và điều hành HĐ SXKD, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Các thành TV BKS được mời tham dự và tham gia ý kiến đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban TGD Công ty. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được HĐQT và Ban TGD tham khảo, ghi nhận.

- Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát.

II. BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Kết quả thẩm định Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động quản lý điều hành của HĐQT. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung trong Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2022. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2022 phù hợp với Điều lệ Công ty, các quy định của Pháp luật hiện hành, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành Công ty.

2. Kết quả thẩm định báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, kết quả như sau:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022			Thực hiện năm 2022			Tỉ lệ hoàn thành cty mẹ %	Tỉ lệ hoàn thành hợp nhất %
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất		
I	Sản xuất điện	106kWh	389,0	26,3	415,3	457,2	22,8	480,0	117,5	115,6
II	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	429.500	31.500	461.000	460.070	31.945	492.015	107,1	106,7
1	Giá trị KD SP công nghiệp	10 ⁶ đ	429.280	31.500	460.780	459.289	31.944	491.234	107,0	106,6
2	Giá trị KD dịch vụ khác	10 ⁶ đ	220		220	780	1	781	354,7	355,0
III	Các chỉ tiêu tài chính									
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	390.700	28.700	419.400	426.036	29.579	455.614	109,0	108,6
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	138.800	2.900	141.700	136.781	5.601	142.382	98,5	100,5
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ								
	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	185.200	500	185.700	192.183	1.751	192.511	103,8	103,7
	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	148.160	500	148.660	153.651	1.751	154.264	103,7	103,8
4	Tỷ suất lợi nhuận									
	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu)	%	47	2	44	45	6	42	95,2	95,4
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	21	1	22	22	2	22	103,7	103,8
	Thu nhập trên VCSH (ROE)	%	16	1	17	14	4	14	85,6	85,2
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	900.600	47.950	900.600	1.090.518	49.701	1.096.615	121,1	121,8
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	689.986	75.000	689.986	689.986	75.000	689.986	100,0	100,0
7	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2021, 2022	%	21		21	30		30	142,9	142,9
IV	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ		-	-					

Xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 đã phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban TGD và sự nỗ lực của CBCNV Công ty, năm 2022 Công ty đã hoàn thành KH SXKD mà ĐHCĐ thường niên năm 2022 đã giao.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

3.1. Thẩm định BCTC tổng hợp năm 2022

Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện thẩm định BCTC tổng hợp năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco – Chi nhánh TP HCM, Kết quả thẩm định như sau:

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU TRONG BÁO CÁO KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỦA CÔNG TY MẸ NĂM 2022

TT	Chỉ tiêu	Số liệu kiểm toán (VND)	Số liệu thẩm định (VND)	Chênh lệch (VND)
1	Tổng tài sản	1.242.886.548.735	1.242.886.548.735	0
2	Vốn chủ sở hữu	1.090.518.492.268	1.090.518.492.268	0
3	Doanh thu thuần	425.689.350.148	425.689.350.148	0
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	192.182.886.264	192.182.886.264	0
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	153.651.186.181	153.651.186.181	0

- BCTC tổng hợp năm 2022 của Công ty được lập theo đúng mẫu biểu và đầy đủ các chỉ tiêu theo yêu cầu của Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày BCTC tổng hợp.

- Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

- BCTC tổng hợp năm 2022 được tổng hợp từ các BCTC riêng của khối cơ quan Công ty và các Chi nhánh Công ty bao gồm: Chi nhánh Công ty - Nhà máy thủy điện Ry Ninh II, Chi nhánh Công ty - Nhà máy thủy điện Nà Lơi. Số liệu Báo cáo đảm bảo tính trung thực và hợp lý, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

- Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty TNHH Vaco: xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3.2. Thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco, kết quả thẩm định như sau:

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN TRONG BÁO CÁO KIỂM TOÁN
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2022**

TT	Chỉ tiêu	Số liệu kiểm toán (VND)	Số liệu thẩm định (VND)	Chênh lệch (VND)
1	Tổng tài sản	1.435.387.343.202	1.435.387.343.202	0
2	Vốn chủ sở hữu	1.096.615.315.096	1.096.615.315.096	0
3	Doanh thu thuần	455.267.317.369	455.267.317.369	0
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	192.511.142.528	192.511.142.528	0
5	Lợi nhuận sau thuế của cổ đồng Công ty mẹ	153.935.674.943	153.935.674.943	0

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã lập theo đúng mẫu biểu và đầy đủ các chỉ tiêu theo yêu cầu của Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định Pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

- Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính hợp nhất được hợp nhất từ Báo cáo tài chính riêng của Công ty Mẹ và của Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên (Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn nắm giữ 81,25 % Vốn điều lệ).

- Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán Vaco: xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn và Công ty con tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

4. Một số kiến nghị khác

Để quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2023 và các năm sau được hiệu quả hơn, đơn vị cần thực hiện các công việc sau:

1. Đẩy nhanh tiến độ đàm phán giá bán điện nhà máy thủy điện Ry Ninh II với Tổng công ty điện lực Miền trung, đảm bảo hiệu quả tối ưu và tuân thủ các quy định Pháp luật.

2. Tăng cường công tác thu hồi công nợ khách hàng đặc biệt trong năm 2023 để đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ SXKD, đầu tư, chi trả cổ tức cho cổ đông và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, người lao động.

3. Tích cực đơn đốc đơn vị tư vấn Pháp lý và phối hợp đẩy nhanh tiến độ khởi kiện các tổ chức, cá nhân có nợ xấu với Công ty để thu hồi công nợ.

4. Hoàn thiện các thủ tục cần thiết để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua kết quả SXKD, phương án phân phối lợi nhuận và BCTC đã được kiểm toán năm 2021.

5. Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các hồ sơ quyết toán dự án theo quy định Pháp luật để trình các cấp có thẩm quyền thông qua quyết toán dự án hoàn thành dự án thủy điện Hà Tây.

6. Có các giải pháp phù hợp và tổ chức triển khai quyết liệt hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023 được ĐHĐCĐ thường niên giao.

7. Tiếp tục hoàn thiện phương án tái cơ cấu phần vốn đã góp của Công ty tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên, đảm bảo tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư.

8. Tiếp tục kiểm tra, rà soát các văn bản quản lý nội bộ, tiến hành sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý nội bộ cho phù hợp với thay đổi quy định của Pháp luật, đồng thời không ngừng hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Công ty. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quản lý nội bộ.

9. Đảm bảo việc công bố thông tin được kịp thời, công khai, minh bạch theo quy định của Pháp luật và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

10. Tiếp tục tăng cường tổ chức công tác dự báo, quản trị rủi ro, gắn liền công tác quản trị rủi ro với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để bảo đảm điều hành linh hoạt, hiệu quả kế hoạch SXKD hàng năm được giao.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện giám sát HĐQT, TGD Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty:

- Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, TGD và trách nhiệm của người quản lý Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Tái cấu trúc phần vốn góp vào đơn vị khác.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành Dự án thủy điện Hà Tây.

- Công tác thu hồi công nợ khách hàng, thu hồi các khoản công nợ quá hạn, các khoản công nợ khó đòi của các tổ chức, cá nhân.

- Công tác phát điện trở lại hoạt động ổn định của Nhà máy thủy điện Ry Ninh II

- Khả năng thanh toán của Công ty với khách hàng, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và người lao động.

- Các nhiệm vụ khác.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính của Công ty.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo:

- Báo cáo tình hình SXKD hàng quý, Báo cáo bán niên và báo cáo năm 2023 của Công ty.

- Báo cáo tài chính quý, báo cáo bán niên và báo cáo năm 2023 của Công ty.

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, TGD Công ty.

Trình các báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.

4. Rà soát các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra các khuyến nghị.



5. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống quản lý nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

6. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

7. Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động của Công ty.

8. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty khi được mời.

9. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý điều hành hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Cổ đông.

10. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ Pháp luật của TV HĐQT, Tổng giám đốc, Người quản lý khác trong các hoạt động.

11. Xem xét trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách Người liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai theo quy định của Luật doanh nghiệp.

12. Giám sát việc quản lý vốn đầu tư của Công ty vào đơn vị khác:

- Theo dõi tình hình hoạt động SXKD, đầu tư của các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Công ty.

- Phối hợp với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty, Người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty con để thực hiện giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động.

- Giám sát Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; trong việc tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các văn bản quản lý nội bộ của Công ty.

13. Phối hợp cùng HĐQT Công ty xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

14. Trực tiếp và gián tiếp kiểm tra, giám sát hoạt động của các Chi nhánh. Trên cơ sở kết quả kiểm tra có ý kiến đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

15. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn trình ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Trân trọng.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Ngọc Long